

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Bản án số: 77/2019/HSST

Ngày : 06/6/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa* : Ông Hoàng TRÌNH

+ *Các Hội thẩm nhân dân*:

1/. Ông LÊ ANH KIẾT

2/. Bà NGUYỄN THỊ THU THẢO

- Thư ký phiên tòa: Ông TRẦN THANH TÀI - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Bà H THỊ THẨM - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 06 tháng 6 năm 2019. Tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 65/2019/HSST ngày 22 tháng 5 năm 2019; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2019/QĐ-HSST ngày 24 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **DƯƠNG SANH H.** Sinh ngày 14 tháng 6 năm 1986. Nơi sinh: Ninh Thuận. Nơi ĐKNKTT: Khu phố M, phường A, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Ninh Thuận. Chỗ ở: Khu phố M, phường A, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Ninh Thuận. Nghề nghiệp: Thợ hàn. Trình độ học vấn: Lớp 12/12. Con ông: Dương Đức T, sinh năm 1961; Con bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1963. Vợ: Phan Thị Ngọc T1, sinh năm 1990, có 01 con, sinh năm 2016. Hiện ở tại: Khu phố M, phường A, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Ninh Thuận. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo hiện đang tại ngoại tại Khu phố M, phường A, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Ninh Thuận. Có mặt.

Người bị hại:

Anh Nguyễn Minh T2, sinh năm 1984. Hộ khẩu thường trú tại: Hẻm 182 - Hai Bà Trưng, Phường 6, thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 9/2018, Dương Sanh H từ Ninh Thuận lên thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng, làm thuê cho anh Nguyễn Minh T2 và ở tại nhà của anh T2 tại Hẻm 182 - Hai Bà Trưng, Phường 6, thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng. Trong quá trình làm cùng anh T2, H thấy anh T2 thường để ở nhà một số máy khoan, máy cắt và chụp chông hàng rào nên đã nảy sinh ý định trộm cắp để mang về nhà tại Ninh Thuận sử dụng. Sáng ngày 11/01/2019, H cùng anh T2 và một số người đi làm tại công trình ở đường P, Phường B, thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng. Biết ở nhà anh T2 không có ai nên khoảng 10 giờ cùng ngày, H đi về chỗ ở, vào nhà anh T2, lấy trộm: 01 máy khoan hiệu Maktec; 01 máy cắt hiệu Bosch và 20 chụp chông hàng rào, bỏ vào bao tải, sau đó H đi vào phòng ngủ của anh T2, thấy có 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone 6s Plus nên H đã lấy luôn chiếc điện thoại này, bỏ cùng vào bao tải và đem bao tải đến

Nhà xe Hiền Ân ở đường P, Phường H, thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng, gửi về nhà ở phường Bảo An, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Ninh Thuận rồi quay trở lại công trình, tiếp tục làm cùng với mọi người. Đến khoảng 11 giờ 30 cùng ngày, anh Nguyễn Minh T2 về nhà, phát hiện bị mất tài sản nên đã đến cơ quan Công an trình báo.

Tại Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng xác định: 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone 6s Plus trị giá 13.300.000 đồng; 01 máy khoan cầm tay hiệu Maktec trị giá 300.000 đồng; 01 máy cắt hiệu Bosch trị giá 200.000 đồng và 20 chup chông hàng rào bằng sắt trị giá 120.000 đồng. Tổng trị giá tài sản của anh Nguyễn Minh T2 bị Dương Sanh H chiếm đoạt trị giá 13.920.000 đồng. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ toàn bộ tài sản và trả lại cho anh T2, bị cáo cũng đã bồi thường thêm cho anh T2 3.000.000 đồng, anh T2 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì khác, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại Cáo trạng số 67/CT-VKS ngày 17/5/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng truy tố bị cáo Dương Sanh H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Dương Sanh H khai nhận vào sáng ngày 11/01/2019, bị cáo đã có hành vi lợi dụng sự mất cảnh giác của người bị hại, để tài sản ở nhà nhưng không có người trông coi, bị cáo đã vào nhà để chiếm đoạt tài sản gồm: 01 điện thoại di động; 01 máy khoan; 01 máy cắt và 20 chup chông hàng rào với tổng trị giá 13.920.000 đồng với các hành vi cụ thể như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu là đúng, bị cáo không thắc mắc hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận như sau: Tại phiên tòa bị cáo Dương Sanh H đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và lời khai của người bị hại, không có nội dung gì thay đổi, hành vi của bị cáo thực hiện việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác, trị giá 13.920.000 đồng, có đủ các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Do đó Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị áp dụng khoản 1 điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 và điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo. Đề nghị xử phạt bị cáo Dương Sanh H từ 12 đến 15 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng. Phân trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ tài sản và trả lại cho người bị hại, bị cáo cũng đã bồi thường các thiệt hại phát sinh, hiện nay người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Bị cáo không có tranh luận gì với Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố và chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại nào về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được tiến hành hợp pháp.

Về hành vi phạm tội của bị cáo Dương Sanh H: Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ nhận thức, bị cáo biết rất rõ việc lợi dụng người bị hại mất cảnh giác và chủ quan trong việc quản lý tài sản của mình, đã lén lút để chiếm đoạt tài sản là 01 điện thoại di động và một

số dụng cụ hành nghề thợ sắt của người bị hại với trị giá tài sản 13.920.000 đồng nhằm mục đích để sử dụng cho nhu cầu cá nhân là hành vi trái pháp luật, xâm hại trái pháp luật đến quyền sở hữu tài sản của người khác, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là người chủ động và trực tiếp thực hiện việc trộm cắp tài sản với mục đích tư lợi, là hành vi nguy hiểm cho xã hội, trái pháp luật và gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận bị cáo Dương Sanh H đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm đối với bị cáo được quy định tại điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 như Cáo trạng truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo không vi phạm vào tình tiết định khung tăng nặng nào theo qui định tại điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, vì vậy bị cáo chỉ bị xét xử theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và hình phạt nào theo qui định tại điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi bị phát hiện, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tài sản đã được thu hồi đầy đủ và bị cáo cũng đã tự giác bồi thường các thiệt hại phát sinh cho người bị hại, được người bị hại bãi nại và làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xét bị cáo là người có việc làm và có nơi cư trú nhất định, có nhiều tình tiết giảm nhẹ hình phạt, xét chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà có thể cho bị cáo được tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát, giáo dục của Chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú cùng gia đình cũng có điều kiện giáo dục và cải tạo đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ tài sản và trả lại cho người bị hại, bị cáo cũng đã bồi thường các thiệt hại liên quan cho người bị hại. Đến nay người bị hại không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không xem xét để giải quyết phần trách nhiệm dân sự giữa bị cáo đối với người bị hại trong bản án này.

Về xử lý vật chứng: Vật chứng đã thu giữ trong quá trình điều tra vụ án gồm có: 01 số tài sản của anh Nguyễn Minh T2 bị bị cáo chiếm đoạt, Cơ quan điều tra đã có Quyết định xử lý bằng hình thức giao trả lại cho anh T2 nên không xem xét để xử lý tiếp.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo qui định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] . Tuyên bố bị cáo Dương Sanh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

[2] . Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 và điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo: Dương Sanh H 09 (Chín) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Dương Sanh H cho Ủy ban nhân dân phường A, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách án treo, bị cáo có trách nhiệm phải thực hiện các nghĩa vụ theo qui định của Luật thi hành án hình sự. Nếu bị cáo cố ý vi phạm việc thực hiện nghĩa vụ từ 02 lần trở lên, bị cáo có thể sẽ bị Tòa án quyết định không cho hưởng án treo nữa mà buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù đã cho hưởng án treo tại Trại giam.

[3] . Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về lệ phí, án phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] . Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đà Lạt;
- Công an thành phố Đà Lạt;
- Thi hành án thành phố Đà Lạt;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận theo dõi THA phạt tù;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Trình